TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HSST
Ngày 09/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Lan PH2

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Cự
2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:

Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 09/5/2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phí Công L; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/10/1980.

Nơi sinh: xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Phí Công N, sinh năm 1959;

con bà Bùi Thanh H, sinh năm 1963.

Vợ: Trần Thị Thanh H1, sinh năm 1984

Con: Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2010/HSST ngày 19/3/2010 của Tòa án nhân dân huyện Hoành Bồ tỉnh Quảng Ninh xử phạt bị cáo L 30 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Bản án hình sự phúc thẩm số 62/2010/HSPT ngày 07/6/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt bị cáo L 24 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí HSST, ngày 19/3/2010 bị cáo chấp hành xong tiền án phí. Ngày 12/7/2011 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2014/HSST ngày 11/02/2014 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 05 năm tù về tội "Hiếp dâm". Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST, ngày 25/5/2015 bị cáo chấp hành xong tiền án phí. Ngày 31/8/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 107/QĐ-XPHC ngày 17/10/2018 Cơ quan Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt L 2.500.000 đồng về hành vi gây thương tích cho người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/02/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

- Anh Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh T.

** Người làm chứng*:

- Anh Chu Ngọc T, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

- Chị Nguyễn Hoài Th, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

- Chị Vũ Thị H2 (tên gọi khác Vũ Thị L), sinh năm 1979

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh N.

(Tại phiên tòa có mặt anh Ph, anh T. Vắng mặt chị Th, chị H2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30/01/2019, anh Nguyễn Hữu Ph điều khiển xe mô tô đứng trước khu vực cửa quán bán hàng ăn của chị Nguyễn Hoài Th. Khi anh Ph đang đứng nói chuyện với chị Th thì bị cáo Phí Công L (là người không quen biết, không có mâu Thẫn gì với anh Ph) đi bộ từ nhà bị cáo (cách quán của chị Th khoảng 15 mét) đến nhờ anh Ph chở bị cáo đi đến khu vực ngã ba Lam Điền Thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T (cách cửa quán bán hàng ăn của chị Th khoảng 50 mét). Anh Ph đồng ý, điều khiển xe mô tô chở bị cáo L đi đến khu vực ngã ba Lam Điền. Khi đến khu vực ngã ba Lam Điền, bị cáo L bảo anh Ph dừng xe, anh Ph dừng xe thì bị cáo L xuống xe, bị cáo L đứng phía bên tay trái anh Ph dùng tay đấm thẳng vào mặt anh Ph. Bị đánh bất ngờ, anh Ph hoảng sợ bỏ lại xe máy chạy bộ về quán của chị Th. Bị cáo L lấy xe máy của anh Ph đuổi theo về đến trước cửa quán của chị Th thì đuổi kịp anh Ph. Bị cáo xuống xe dùng tay chân tiếp tục đấm đá vào mặt, người của anh Ph thì chị Th vào can ngăn. Anh Ph tiếp tục bỏ chạy về hướng cầu Đống Năm Thuộc địa phận xã Đ, huyện Đ, tỉnh T. Cùng thời điểm này có anh Chu Ngọc T

đang ăn tại quán của chị Th đi ra xem. Bị cáo L nói với T: "Mày chở anh đuổi theo nó". Thấy thái độ của bị cáo L hung hăng, biết bị cáo L là người hay gây sự đánh người khác, do sợ bị đánh nên anh T miễn cưỡng lấy xe mô tô của mình chở bị cáo L đuổi theo anh Ph, khi đến giữa cầu Đống Năm thì đuổi kịp anh Ph. Bị cáo L xuống xe mô tô, tiếp tục dùng chân tay đấm đá anh Ph và ghì đầu anh Ph vào thành cầu Đống Năm. Bị cáo vừa đánh vừa nói với anh Ph: "Mày xin và quỳ lạy tao thì tao tha cho". Lúc này, chị Th đi xe mô tô của anh Ph lên cầu Đống Năm và nói bị cáo L không đánh anh Ph nữa. Anh Ph vùng ra thoát khỏi L bỏ chạy về phía cổng Công ty L Thuộc địa phận xã Đ1, huyện Đông Hưng, chị Th quay về quán bán hàng của mình. Lúc này, anh T nhặt được sợi dây chuyền màu trắng của anh Ph làm rơi tại khu vực giữa cầu Đống Năm. Bị cáo L quay ra nói với anh T chở L đuổi theo anh Ph. Anh T do sợ L đánh nên miễn cưỡng lấy xe mô tô của mình chở L đuổi theo anh Ph đến trước khu vực cổng Công ty L thì đuổi kịp anh Ph. Bị cáo L xuống xe tiếp tục dùng tay chân đấm đá anh Ph làm anh Ph ngã gục xuống, sau đó bị cáo L bảo anh T chở bị cáo về nhà. Lúc này, Chị Th quay lại khu vực cầu Đống Năm thì không thấy anh Ph đâu nên gọi điện thì được anh Ph cho biết bị đánh đang nằm tại khu vực trước cổng Công ty L. Chị Th điện thoại cho người nhà anh Ph đến đưa anh Ph đi cấp cứu.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 19/19TgT ngày 01/02/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình kết luận: Anh Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1975, trú tại xã N, huyện Đ, tỉnh T bị thương tích vùng gò má phải và môi trên bên trái, tổn thương do trà xát. Thương tích vùng hố mắt hai bên và vùng ngực bên phải do vật tầy tác động. Đã được xử trí: truyền dịch, dùng các loại thuốc kháng sinh, giảm đau, an thần, chăm sóc vết thương hàng ngày. Hiện tại: Còn đau đầu từng lúc, đau nhiều về đêm. Các vết thương còn sưng nề, đau rát liên tục. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 03% (ba phần trăm).

Bản cáo trạng số 29/CT - VKSĐH ngày 11/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phí Công L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Bị cáo Phí Công L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Ph tổng số tiền là 8.484.000đồng gồm tiền Thuê xe đi cấp cứu 300.000 đồng; tiền điều trị thuốc 1.984.000đồng; tiền công lao động không đi làm được 14 ngày là 14 ngày x 300.000 đồng/01 ngày công = 4.200.000 đồng; tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần 2.000.000đồng.

Anh Nguyễn Hữu Ph trình bày: Giữa anh và bị cáo L không có mâu Thẫn gì, không nợ nần gì liên quan đến tiền bạc, kinh tế. Bị cáo L đánh anh tại 4 điểm là ngã ba Lam Điền, cửa quán nhà chị Th, cầu Đống Năm và trước cửa công ty L. Anh cũng không biết lý do vì sao bị cáo L đánh anh. Người sử dụng xe máy chở bị cáo L đuổi theo hai lần đánh anh không tham gia đánh anh, không có lời nói hay cử chỉ gì với anh.

Bị cáo và gia đình bị cáo chưa bồi thường cho anh, anh yêu cầu bị cáo L phải bồi thường cho anh tổng số tiền là 8.484.000đồng gồm tiền thuê xe đi cấp cứu 300.000 đồng; tiền điều trị thuốc 1.984.000đồng; tiền công lao động không đi làm được 14 ngày là 14 ngày x 300.000 đồng/01 ngày công = 4.200.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 2.000.000đồng. Ngoài khoản tiền yêu cầu bồi thường trên anh không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường bất cứ khoản nào khác. Anh đã được nhận lại sợi dây chuyền màu trắng và chiếc xe mô tô. Ngoài ra trong quá trình bị đánh anh có bị mất 1.200.000đồng nhưng anh không nhìn thấy ai lấy và anh không đề nghị gì về số tiền này.

Anh Chu Ngọc T trình bày: Anh là người 02 lần miễn cưỡng điều khiển xe mô tô chở bị cáo Phí Công L đuổi theo anh Ph do anh thấy thái độ của bị cáo L hung hăng, nên lo sợ nếu không chở sẽ bị bị cáo L đánh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phí Công L phạm tội "Cố ý gây thương tích"

* Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự ; đề nghị xử phạt bị cáo Phí Công L từ 09 tháng đến 01 năm tù. Thời hạn tủ tính từ ngày 01/02/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Phí Công L và bị hại anh Nguyễn Hữu Ph là : Bị cáo Phí Công L bồi thường cho anh Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh T số tiền là 8.484.000 đồng (tám triệu bốn trăm tám mươi tư nghìn đồng) gồm tiền thuê xe đi cấp cứu 300.000 đồng; tiền điều trị thuốc 1.984.000đồng; tiền công lao động không đi làm được 14 ngày là 14 ngày x 300.000 đồng/01 ngày công = 4.200.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 2.000.000đồng.

Ngoài ra còn đề nghị về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Phí Công L nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Phí Công L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như:

- Giấy chứng nhận thương tích ban đầu số 7/2019/CN ngày 31/01/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình đối với anh Nguyễn Hữu Ph;

- Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 30/01/2019 đối với bị hại anh Nguyễn Hữu Ph;

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 19/19TgT ngày 01/02/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình đối với bị hại anh Nguyễn Hữu Ph;

- Lời khai của bị hại anh Nguyễn Hữu Ph;

- Lời khai của người làm chứng là anh Chu Ngọc T; chị Vũ Thị H2 và chị Nguyễn Hoài Th.

Có đủ cơ sở để kết luận Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30/01/2019, tại 4 vị trí, gồm: ngã ba Lam Điền, cửa quán nhà chị Th, cầu Đống Năm và trước cửa công ty L. Bị cáo Phí Công L mặc dù không có mâu thuẫn gì với anh Nguyễn Hữu Ph nhưng bị cáo L đã liên tục dùng tay tát, đấm và dùng chân đá vào vùng mặt và ngực bên phải anh Nguyễn Hữu Ph gây tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên cho anh Nguyễn Hữu Ph là 03% (ba phần trăm). Hành vi của bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuốc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

i) Có tính chất côn đồ;

.....

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành

vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân. Giữa bị cáo và anh Ph không có mẫu thuẫn gì, không nợ nần gì liên quan đến tiền bạc, kinh tế mà liên tục dùng tay tát, đấm và dùng chân đá vào vùng mặt và ngực bên phải anh Nguyễn Hữu Ph gây thương tích cho anh Ph với tỷ lệ là 03%. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác. Vì vậy, việc xét xử bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết để giáo dục bị cáo và có tác dụng trong việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; bị cáo có nhân thân không tốt hai lần bị Tòa án xét xử, một lần bị xử phạt hành chính; về tình tiết giảm nhẹ bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hữu Ph yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 8.484.000đồng gồm tiền thuê xe đi cấp cứu 300.000 đồng; tiền điều trị Thốc 1.984.000đồng; tiền công lao động không đi làm được 14 ngày là 14 ngày x 300.000 đồng/01 ngày công = 4.200.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 2.000.000đồng. Ngoài ra không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường bất cứ khoản nào khác. Bị cáo L đồng ý bồi thường cho anh Ph tổng số tiền là 8.484.000 đồng như anh Ph kê khai là phù hợp cần chấp nhận.

Anh Ph khai quá trình bị đánh anh bị mất 1.200.000đồng nhưng chỉ mình anh Ph biết, anh Ph cũng không có yêu cầu gì nên không có căn cứ giải quyết.

[6] Về vật chứng: Ngày 30/01/2019, anh Chu Ngọc T giao nộp 01 sợi dây chuyền màu trắng dài 55 cm là tài sản của anh Ph bị rơi trên cầu Đống Năm cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, ngày 21/02/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Ph; Đối với 01 xe mô tô của anh Ph, sau khi anh Ph bỏ chạy, chị Th đã quản lý và trả lại cho anh Ph, anh Ph đã nhận lại và không có ý kiến gì.

Trong vụ án này:

Đối với anh Chu Ngọc T là người 02 lần điều khiển xe mô tô chở bị cáo Phí Công L đuổi theo anh Ph để bị cáo L đánh anh Ph nhưng anh Chu Ngọc T không có động cơ, mục đích đánh anh Ph, bản thân anh Chu Ngọc T điều khiển xe mô tô chở bị cáo L đuổi theo anh Ph là do anh T thấy thái độ của L hung hăng nên lo sợ bị L đánh. Do đó, không có căn cứ xử lý anh T với vai trò đồng phạm với bị cáo.

Ngày 30/01/2019, đồng chí Đặng Xuân Th là cán bộ điều tra Công an huyện Đông Hưng được phân công đến nơi cư trú của bị cáo L triệu tập L

làm việc. Đồng chí Th khai: quá trình làm việc với bị cáo L đồng chí Th bị L dùng tay trái đấm 01 nhát trúng vùng mặt bên phải nhưng không gây thương tích gì. Tuy nhiên, bị cáo L không thừa nhận đấm đồng chí Th, bị cáo L khai do bị cáo đi lại vung tay nên có thể vô tình trúng vào người đồng chí Th. Những người có mặt tại thời điểm đó cũng không ai nhìn thấy bị cáo đấm đồng chí Th. Ngoài lời khai của đồng chí Th thì không có tài liệu nào khác để chứng minh, do đó không có căn cứ xử lý bị cáo về hành vi Chống người thi hành công vụ; Cùng ngày, tiến hành xét nghiệm nước tiểu của bị cáo L, kết quả bị cáo L dương tính với ma túy loại Methamphetamine, tuy nhiên bị cáo L không thừa nhận đã sử dụng ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phí Công L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Phí Công L 09(chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Phí Công L và bị hại anh Nguyễn Hữu Ph là : Bị cáo Phí Công L bồi thường cho anh Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh T số tiền là 8.484.000 đồng (tám triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn đồng) gồm tiền Thê xe đi cấp cứu 300.000 đồng; tiền điều trị Thốc 1.984.000đồng; tiền công lao động không đi làm được 14 ngày là 14 ngày x 300.000 đồng/01 ngày công = 4.200.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 2.000.000đồng.

4. **Về án phí**: Bị cáo Phí Công L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 424.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất theo lãi suất cơ bản của Ngân hàng nhà nước tương ứng với số tiền chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- THADS huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương

\